TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2021/QĐST-DS	*Bắc Hà, ngày 12 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2021/TLST-DS, ngày 29 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP LV

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Chức vụ: Tổng giám đốc

Địa chỉ: Tòa nhà C số A, phường C, quận H, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tiến H - Chức vụ: Giám đốc.

Người được ủy quyền lại tham gia tố tụng: Ông Trần Việt C - Chức vụ: Phó giám đốc.

Cùng địa chỉ: Số B, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Bị đơn:

+Chị Nguyễn Thị Thúy H, năm sinh 1978

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đơn vị công tác: Trường P, xã H, huyện B, tỉnh Lào Cai.

+Anh Phạm Văn H, năm sinh 1975

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn anh H: Chị Nguyễn Thị Thúy H, năm sinh 1978

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đơn vị công tác: Trường P, xã H, huyện B, tỉnh Lào Cai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Phạm Văn H có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP LV - Chi nhánh L số tiền còn nợ gốc và lãi tính đến hết ngày 14/4/2021 là 30.678.057 đồng (Ba mươi triệu sáu trăm bảy mươi tám nghìn không trăm năm mươi bảy đồng). Trong đó tiền nợ gốc là

26.500.000 đồng (Hai mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng), tiền lãi phát sinh là 2.064.361 đồng (Hai triệu không trăm sáu mươi tư nghìn ba trăm sáu mươi mốt đồng), tiền lãi phạt do quá hạn là 2.113.696 đồng (Hai triệu một trăm mười ba nghìn sáu trăm chín mươi sáu đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 04/120516/04/170 ngày 12/5/2016 giữa chị Nguyễn Thị Thúy H và Ngân hàng TMCP LV - Chi nhánh L. Nghĩa vụ theo phần cụ thể như sau:

+ Chị Nguyễn Thị Thúy H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP LV - Chi nhánh L số tiền 15.339.028 đồng (Mười lăm triệu ba trăm ba mươi chín nghìn không trăm hai mươi tám đồng).

+Anh Phạm Văn H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP LV - Chi nhánh L số tiền 15.339.028 đồng (Mười lăm triệu ba trăm ba mươi chín nghìn không trăm hai mươi tám đồng).

Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Phạm Văn H có nghĩa vụ thanh toán tiền lãi phát sinh sau ngày 14/4/2021 đến ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật theo Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 04/120516/04/170 ngày 12/05/2016 giữa chị Nguyễn Thị Thúy H và Ngân hàng TMCP LV - Chi nhánh L.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trả nợ, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về nghĩa vụ chịu án phí:

+ Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Phạm Văn H mỗi người phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 383.500 đồng (Ba trăm tám mươi ba nghìn năm trăm đồng). Tổng cộng là 767.000 đồng (Bảy trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

+ Ngân hàng TMCP LV không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP LV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 767.000 đồng (Bảy trăm sáu mươi bảy nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003867, ngày 29/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bắc Hà (2);
- CCTHADS huyện Bắc Hà;

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

- Lưu HS-THS-VP (4).

Nguyễn Thị Thu Hương